

**CÔNG TY CỔ PHẦN SỐ SAO KIM**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN SỐ SAO KIM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SO SAO KIM JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: SO SAO KIM.,JSC

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0107556350

**3. Ngày thành lập:** 06/09/2016

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số nhà 120, tổ dân phố số 6, Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 046.3282448

Fax:

Email: *thanglongvietnam1@gmail.com* Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                       | Mã ngành    |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                          | 4741        |
| 2.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện<br>Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự<br>Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm | 4649        |
| 3.  | Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác<br><br>Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính)                                                                             | 7730        |
| 4.  | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh                         | 4759        |
| 5.  | Đại lý, môi giới, đấu giá<br><br>Đại lý, môi giới                                                                                                                                               | 4610        |
| 6.  | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm                                                                                                                                             | 4651        |
| 7.  | Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác                                                                                                                                                       | 7729        |
| 8.  | Sửa chữa máy móc, thiết bị                                                                                                                                                                      | 3312        |
| 9.  | Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi                                                                                                                                                       | 9511        |
| 10. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác<br>Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi)                                                  | 4659(Chính) |
| 11. | Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                        | 4761        |
| 12. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Xuất nhập khẩu hàng hóa công ty kinh doanh                                                                           | 8299        |
| 13. | Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình                                                                                                                                                             | 9522        |
| 14. | Sửa chữa thiết bị liên lạc                                                                                                                                                                      | 9512        |
| 15. | Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự                                                                                                                                           | 9524        |

**6. Vốn điều lệ:** 1.900.000.000 VNĐ  
**Mệnh giá cổ phần:** 10.000 VNĐ/Cổ phần

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:**

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông    | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần      | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập | Ghi chú |
|-----|----------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | NGUYỄN BÁ CHÂU | tổ dân phố 6, Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam             | Cổ phần phổ thông | 47.500     | 475.000.000           | 25,000    | 001085011640                                                                                |         |
|     |                |                                                                                      | Tổng số           | 47.500     | 475.000.000           | 25,000    |                                                                                             |         |
| 2   | NGUYỄN THỊ THU | Thôn Giang Soi, Xã Đồng Tiến, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam              | Cổ phần phổ thông | 57.000     | 570.000.000           | 30,000    | 040190000044                                                                                |         |
|     |                |                                                                                      | Tổng số           | 57.000     | 570.000.000           | 30,000    |                                                                                             |         |
| 3   | PHẠM VĂN HỘI   | xóm 7, Xã Xuân Thủy, Huyện Xuân Trường, Tỉnh Nam Định, Việt Nam                      | Cổ phần phổ thông | 47.500     | 475.000.000           | 25,000    | 162714806                                                                                   |         |
|     |                |                                                                                      | Tổng số           | 47.500     | 475.000.000           | 25,000    |                                                                                             |         |
| 4   | PHẠM VĂN SANG  | Thôn Giang Soi, Xã Đồng Tiến, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam              | Cổ phần phổ thông | 38.000     | 380.000.000           | 20,000    | 001084017405                                                                                |         |
|     |                |                                                                                      | Tổng số           | 38.000     | 380.000.000           | 20,000    |                                                                                             |         |

#### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|

#### 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: NGUYỄN THỊ THU

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 20/12/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 040190000044

Ngày cấp: 22/08/2014

Nơi cấp: *Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Giang Soi, Xã Đồng Tiến, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Giang Soi, Xã Đồng Tiến, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

**11. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội